

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
lĩnh vực Biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp
và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 740/QĐ-BNNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 432/TTr-SNNMT ngày 19 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 15 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <http://dichvucong.gov.vn>.

và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 04/6/2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCKSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG VÀ
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN CÓ BIỂN TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Sửa đổi, bổ sung 10 thủ tục hành chính lĩnh vực Biển và hải đảo đã được công bố tại Quyết định số 2587/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện có biển tỉnh Thanh Hóa; 05 thủ tục hành chính lĩnh vực Biển và hải đảo được công bố tại Quyết định số 3257/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
1	Giao khu vực biển (cấp tỉnh) (1.005401.000.00.00.H56)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	Không	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; - Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ theo đúng quy định, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo đúng quy định. Thời gian các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan trả lời bằng văn bản không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. - Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định. - Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ. - Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền giao khu vực biển.			sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.	
2	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển (cấp tỉnh) (1.004935.000.00.00.H56)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại	Không	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải

	<i>Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ.</i> <i>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ theo đúng quy định, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ.</i> <i>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ tổ chức kiểm tra thực địa, thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; - Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài	quyết; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
--	--	---	--	---

		định hồ sơ. - Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định. - Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ. - Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền giao khu vực biển.			nguyên biển.	
3	Trả lại khu vực biển (cấp tỉnh) (1.005399.000.00.00.H56)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ theo đúng	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	Không	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; - Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		quy định, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 20 ngày làm việc đối với đề nghị trả lại một phần khu vực biển hoặc không quá 15 ngày làm việc đối với đề nghị trả lại toàn bộ khu vực biển, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ tổ chức kiểm tra thực địa, thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. - Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định. - Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ. - Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền giao khu vực biển.			của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.	
--	--	---	--	--	--	--

4	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển (cấp tỉnh) (1.005400.000.00.00.H56)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ theo đúng quy định, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức kiểm tra thực địa, thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	Không	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; - Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
---	--	---	---	-------	---	---

		<i>có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i> <i>- Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</i> <i>- Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ.</i> <i>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền giao khu vực biển.</i>			<i>cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</i>	
5	Công nhận khu vực biển (1.009481.000.00.00.H56)	<i>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> <i>+ Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ.</i> <i>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn</i>	<i>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</i> <i>- Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ:</i> https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	Không	<i>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;</i> <i>- Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của</i>	<i>- Trình tự thực hiện;</i> <i>- Thời hạn giải quyết;</i> <i>- Thành phần hồ sơ;</i> <i>- Mẫu đơn, mẫu tờ khai;</i> <i>- Căn cứ pháp lý.</i>

		thiện hồ sơ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ theo đúng quy định, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ tổ chức kiểm tra thực địa, thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. - Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định. - Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ. - Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền giao khu vực biển.			Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.	
6	Cấp Giấy phép nhận chìm	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:	- Bộ phận Tiếp nhận và	22.500.000	- Luật Tài	- Trình tự thực

	ở biển (cấp tỉnh) (1.005189.000.00.00.H56)	+ Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ, trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Sau khi tiếp nhận hồ sơ theo quy định, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển ngay cho Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa. Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày. Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.	Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	đồng/giấy phép	nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015; - Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; - Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ	hiện; - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Phí, lệ phí; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
--	---	--	--	---------------------------	---	---

		- Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ. - Thời hạn xem xét, ra quyết định: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ra quyết định cấp Giấy phép nhận chìm ở biển; trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Thời hạn thông báo và trả kết quả: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.			quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển. - Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển.	
7	Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển (cấp tỉnh) (2.000472.000.00.00.H56)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ, trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Sau khi tiếp nhận hồ sơ theo quy định, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	17.500.000 đồng/giấy phép	- Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015; - Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; - Nghị định số	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Phí, lệ phí; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		chuyển ngay cho Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa. Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày. Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. - Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ. - Thời hạn xem xét, ra quyết định: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ra quyết định cấp Giấy phép nhận chìm ở biển; trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Thời hạn thông báo và trả kết quả: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực			65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển. - Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận	
--	--	--	--	--	---	--

		hiện các nghĩa vụ liên quan.			chìm ở biển.	
8	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển (cấp tỉnh) (1.000969.000.00.00.H56)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ, trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Sau khi tiếp nhận hồ sơ theo quy định, chuyển ngay cho Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa. Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày. Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	12.500.000 đồng/giấy phép	- Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015; - Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; - Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Phí, lệ phí; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		gian thẩm định hồ sơ. - Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ. - Thời hạn xem xét, ra quyết định: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ra quyết định cấp Giấy phép nhận chìm ở biển; trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Thời hạn thông báo và trả kết quả: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.			ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển. - Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển.	
9	Trả lại Giấy phép nhận chìm (cấp tỉnh) (1.000942.000.00.00.H56)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ, trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	Không	- Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015; - Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		sơ. Sau khi tiếp nhận hồ sơ theo quy định, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển ngay cho Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa. Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày. Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. - Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ. - Thời hạn xem xét, ra quyết định: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ra quyết định cấp Giấy phép nhận chìm ở biển; trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Thời hạn thông báo và trả kết quả: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung tâm Phục vụ			- Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển. - Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp	
--	--	--	--	--	---	--

		<i>hành chính công tỉnh thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.</i>			<i>giấy phép nhận chìm ở biển.</i>	
10	Cấp lại Giấy phép nhận chìm (cấp tỉnh) (2.000444.000.00.00.H56)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ, trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Sau khi tiếp nhận hồ sơ theo quy định, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển ngay cho Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa. Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	7.000.000 đồng/giấy phép	- Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015; - Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; - Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Phí, lệ phí; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		bản. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày. Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. - Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ. - Thời hạn xem xét, ra quyết định: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ra quyết định cấp Giấy phép nhận chìm ở biển; trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Thời hạn thông báo và trả kết quả: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.			định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển. - Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển.	
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN						
1	Giao khu vực biển (cấp huyện) (1.009483.000.00.00.H56)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành văn	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện có biển. - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	Không	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		<i>bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ.</i> <i>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ theo đúng quy định, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ.</i> <i>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 30 ngày làm việc kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường cấp tỉnh, cơ quan quân đội, công an cấp tỉnh được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ tổ chức kiểm tra thực địa, thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày. Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i> <i>- Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</i> <i>- Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ:</i>			<i>- Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</i>	
--	--	---	--	--	--	--

		<i>Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ra quyết định giao khu vực biển. Trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</i> <i>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (hoặc Phòng Nông nghiệp và Môi trường cấp huyện) thông báo cho Cá nhân Việt Nam để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.</i>				
2	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển (cấp huyện) (1.009484.000.00.00.H56)	<i>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> <i>+ Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ.</i> <i>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển có trách</i>	<i>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện có biển.</i> <i>- Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</i>	Không	<i>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;</i> <i>- Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP</i>	<i>- Trình tự thực hiện;</i> <i>- Thời hạn giải quyết;</i> <i>- Thành phần hồ sơ;</i> <i>- Mẫu đơn, mẫu tờ khai;</i> <i>- Căn cứ pháp lý.</i>

		<i>nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ theo đúng quy định, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có biên bản hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ.</i> <i>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 30 ngày làm việc kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ tổ chức kiểm tra thực địa, thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i> <i>- Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</i> <i>- Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ra quyết định giao khu vực biển. Trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</i> <i>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ:</i>			<i>ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</i>	
--	--	---	--	--	--	--

		Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (hoặc Phòng Nông nghiệp và Môi trường cấp huyện) thông báo cho Cá nhân Việt Nam để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.				
3	Trả lại khu vực biển (cấp huyện) (1.009485.000.00.00.H56)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ theo đúng quy định, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện có biển. - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	Không	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; - Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		quả giải quyết hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 20 ngày làm việc đối với đề nghị trả lại một phần khu vực biển hoặc trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc đối với đề nghị trả lại toàn bộ khu vực biển. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ tổ chức kiểm tra thực địa, thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. - Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định. - Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ra quyết định giao khu vực biển. Trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (hoặc Phòng Nông nghiệp và Môi trường cấp huyện)			hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.	
--	--	---	--	--	---	--

		<i>thông báo cho Cá nhân Việt Nam để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.</i>				
4	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biên (cấp huyện) (1.009486.000.00.00.H56)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ theo đúng quy định, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 30 ngày làm việc kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ tổ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện có biển. - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn	Không	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; - Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		chức kiểm tra thực địa, thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. - Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định. - Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ra quyết định giao khu vực biển. Trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (hoặc Phòng Nông nghiệp và Môi trường cấp huyện) thông báo cho Cá nhân Việt Nam để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.			quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.	
5	Công nhận khu vực biển (cấp huyện) (1.009482.000.00.00.H56)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND	Không	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải

		thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ theo đúng quy định, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 10 ngày làm việc kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ tổ chức kiểm tra thực địa, thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách	cấp huyện có biển. - Qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn		quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; - Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.	quyết; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
--	--	---	---	--	---	--

		<i>nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i> <i>- Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</i> <i>- Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ra quyết định giao khu vực biển. Trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</i> <i>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (hoặc Phòng Nông nghiệp và Môi trường cấp huyện) thông báo cho Cá nhân Việt Nam để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.</i>				
--	--	--	--	--	--	--